

Bản án số: 19 / 2020/ HS-ST
Ngày: 19/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lâm Thị Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú;

Bà Đồng Thị Thanh Hương.

-Thư ký phiên toà: Bà Tô Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.1. Họ và tên: **Mai Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1992; tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: Số nhà 78, phố P, phường P1, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Mai Xuân B - Đã chết và bà Hoàng Thị M - Đã chết; Vợ: : Đào Thị Vân O con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ 17/10/2019 đến ngày 23/10/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

1.2. Họ và tên: **Nguyễn A** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1998; tại huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKHKT: thôn 7, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam ; Con ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị N; Vợ,con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ 17/10/2019 đến ngày 23/10/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Đào Thị Vân O, sinh năm 1988; (Có mặt)

- + Anh Phạm Văn N1, sinh năm 1995; (Có mặt)
- + Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; (Có mặt)
- + Chị Tạ Thị T1, sinh năm 1967; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Mai Văn T và Nguyễn A là bạn bè quen biết nhau từ trước. Biết T có nhận các số lô, số đề nên dựa vào kết quả xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, Nguyễn A tự lập bảng lô rồi chuyển cho Mai Văn T. Hành vi đánh bạc bằng hình thức “chơi lô” được thua bằng tiền của Mai Văn T, Nguyễn A được thống nhất cách chơi như sau:

Đối với “lô Hà Nội” người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ từ cặp số 00 đến cặp số 99 ghi trong “bảng lô”. Giá trị mỗi cặp số là 23.000 đồng, việc đối chiếu thanh toán được Mai Văn T, Nguyễn A thống nhất với nhau đó là: Lấy hai số cuối của các giải trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng với hai số cuối của một hoặc các giải trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc hôm đó thì người chơi “trúng lô”. Cứ 23.000 đồng người chơi “số lô Hà Nội” bỏ tiền ra mua một cặp số được tính với nhau là 01 điểm, nếu trùng khớp với một giải thì được nhận 80.000 đồng, trùng khớp hai giải thì được 160.000 đồng. Ngược lại, nếu không “trúng lô” thì Mai Văn T được hưởng toàn bộ số tiền của người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng lô.

Ngày 03/4/2019, Nguyễn A đã tự lập bảng lô rồi dùng điện thoại của mình có số thuê bao 0981.348.793 để gửi bảng lô Hà Nội thông qua tin nhắn đến điện thoại của Mai Văn T có số thuê bao 0982.628.555 với số tiền là 1.150.000 đồng, gồm số lô Hà Nội 34, 43 mỗi số ghi 25 điểm = 50 điểm x 23.000 đồng/ 1 điểm = 1.150.000 đồng. Số lô Hà Nội 34 ghi 25 điểm trúng 02 nháy = 50 điểm x 80.000 đồng / 1 điểm = 4.000.000 đồng. Như vậy trong ngày 03/4/2019 Mai Văn T, Nguyễn A đã đánh bạc với tổng số tiền là 5.150.000 đồng. Số tiền này Mai Văn T, Nguyễn A đã thanh toán với nhau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ của Mai Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max lắp số sim 0982.628.555; Nguyễn A 01 điện thoại di động nhãn Samsung Galaxy J7 lắp số sim 0981.348.793. Mai Văn T giao nộp 4.600.000 đồng, Nguyễn A giao nộp số tiền 4.000.000 đồng.

Quá trình điều xác định ngoài hành vi đánh bạc ngày 03/4/2019 như đã nêu ở trên, trong ngày 21/5/2019 Mai Văn T, Nguyễn A còn đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.450.000 đồng. Tuy nhiên số tiền Mai Văn T, Nguyễn A sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân T, A chưa có tiền án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự do vậy

chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 350.000 đồng đối với Nguyễn A và 1.500.000 đồng đối với Mai Văn T, đồng thời tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 3.450.000 đồng là số tiền đánh bạc ngày 21/5/2019 do Mai Văn T giao nộp.

Tại cáo trạng số 068/CT- VKS ngày 06 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Mai Văn T và Nguyễn A ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Mai Văn T, Nguyễn A phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Mai Văn T từ 22.000.000đ đến 25.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước; Bị cáo Nguyễn A từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Xử lý vật chứng :Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, số IMEI 1: 3534.1508.1028.899, số IMEI 2: 3534.1608.897 lắp sim Viettel của Nguyễn A; Trả lại cho bị cáo Mai Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max số IMEI 1: 3572.7709.0804.025, số IMEI 2: 3572.7709.0661.730 lắp sim Viettel của Mai Văn T quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền dùng đánh bạc để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước bao gồm: bị cáo A 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), bị cáo T 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) Theo ủy nhiệm chi số 23 lập ngày 31/1/2020 của cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình chuyển vào tài khoản: 3949.0.9089763.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS, nghị quyết 326 của UBTVQH, bị cáo bị kết án phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo Mai Văn T, Nguyễn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo: Tại phiên toà các bị cáo Mai Văn T, Nguyễn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, vật chứng thu giữ, biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản xác minh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc... Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/4/2019 Mai Văn T đã dùng điện thoại di động của mình có số thuê bao 0982.628.555 để nhận các số lô Hà Nội của Nguyễn A gửi đến bằng tin nhắn thông qua số điện thoại 0981.348.793 của A với tổng số tiền T, A sử dụng để đánh bạc là 5.150.000 đồng (trong đó số tiền mua số lô, số đề là 1.150.000 đồng, số tiền trúng số lô là 4.000.000 đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự .

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc dẫn đến tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm, nhưng vì lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự .

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra các bị cáo đã đầu thú hành vi đánh bạc của mình, trong giai đoạn xét xử đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền dùng đánh bạc. Do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, đều là những người thực hiện. Bị cáo A khi thấy bị cáo T có ghi các số lô, số đề cho khách đã chủ động nhắn tin cho bị cáo T để mua số lô, số đề nên bị cáo A là người chơi và là người khởi xướng.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét

xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Quá trình điều xác định ngoài hành vi đánh bạc ngày 03/4/2019 như đã nêu ở trên, trong ngày 21/5/2019 Mai Văn T, Nguyễn A còn đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.450.000 đồng. Tuy nhiên số tiền Mai Văn T, Nguyễn A sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân T, A chưa có tiền án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự do vậy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 350.000 đồng đối với Nguyễn A và 1.500.000 đồng đối với Mai Văn T, đồng thời tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 3.450.000 đồng là số tiền đánh bạc ngày 21/5/2019 do Mai Văn T giao nộp là có căn cứ.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Mai Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max lắp số sim viettel thu giữ của Mai Văn T quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình (theo biên bản giao nhận ngày 10/2/2020 giữa cơ quan thi hành án và cơ quan công an thành phố Ninh Bình).

Đối với 01 điện thoại Iphone X của Mai Văn T dùng để nhận các số lô đề của Nguyễn A gửi đến đã bị hỏng T đã vứt đi nên không thu hồi được.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 lắp số sim viettel thu giữ của Nguyễn A là tài sản, công cụ các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. (theo biên bản giao nhận ngày 10/2/2020 giữa cơ quan thi hành án và cơ quan công an thành phố Ninh Bình)

Đối với số tiền dùng vào việc đánh bạc: Bị cáo A đã sử dụng số tiền 1.150.000đồng (mua số lô, số đề của bị cáo T) , bị cáo T đã sử dụng số tiền 4.000.000 đồng (trả cho bị cáo A tiền trúng số lô) để đánh bạc với nhau. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc các bị cáo đã thanh toán tiền mua và trúng số lô, số đề cho nhau. Do vậy cần buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền trên để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước; các bị cáo đã tự nguyện nộp lại đủ số tiền dùng đánh bạc. Theo ủy nhiệm chi số 23 lập ngày 31/1/2020 của cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình chuyển vào tài khoản: 3949.0.9089763.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn T, Nguyễn A phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt:

Bị cáo Mai Văn T 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) để nộp Ngân sách nhà nước.

Bị cáo Nguyễn A 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để nộp Ngân sách nhà nước.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, số IMEI 1: 3534.1508.1028.899, số IMEI 2: 3534.1608. 1028.897 lắp sim Viettel của Nguyễn A; (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

Trả lại cho bị cáo Mai Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max số IMEI 1: 3572.7709.0804.025, số IMEI 2:3572.7709.0661.730 lắp sim Viettel của Mai Văn T quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình (theo biên bản giao nhận ngày 10/2/2020 giữa cơ quan thi hành án và cơ quan công án thành phố Ninh Bình).

Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền dùng đánh bạc để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước bao gồm: bị cáo A 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), bị cáo T 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) hiện đang quản lý tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình. Theo ủy nhiệm chi số 23 lập ngày 31/1/2020 của cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình chuyển vào tài khoản: 3949.0.9089763.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình.

- Về án phí: Các bị cáo Mai Văn T, Nguyễn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Chi cục THA.DS thành phố Ninh Bình;
- Thi hành án HS;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Nhàn